

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2026/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm V, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm V, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Văn T và chị Bùi Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị Th thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Bùi Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Hải N, sinh ngày 07/8/2023. Anh Bùi Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 6/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng, anh Bùi Văn T có nghĩa vụ chuyển tiền cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng vào tài khoản số 1065417375 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chủ tài khoản Bùi Thị T.

Sau khi ly hôn, anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Anh Bùi Văn T phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Chị Bùi Thị T phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn T tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Bùi Thị T. Anh Bùi Văn T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003304 ngày 14/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay chuyển thành án phí cho cả hai người.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Phú, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 09/5/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh